

Số: 144/2017/QĐST-HNGĐ

Thành phố Bến Tre, ngày 22 tháng 6 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã thụ lý số: 119/2017/TLST-HNGĐ, ngày 23 tháng 3 năm 2017, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Huỳnh Thị H, sinh năm 1978;

Nơi cư trú: kpS, phường PK, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

- Bị đơn: Anh Huỳnh Quốc N, sinh năm 1971;

Nơi cư trú: phường B, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55 và 58 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành lập ngày 13/7/2017,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, ngày 13 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Huỳnh Thị H và anh HUỳnh Quốc N.

2- Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Có 01 con tên Huỳnh Quốc Khang, sinh ngày 22/11/2004. Chị Huỳnh Thị H được tiếp tục nuôi cháu Khang(phù hợp theo nguyện vọng của cháu). Ghi nhận việc chị H không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con.

Anh Huỳnh Quốc N được quyền đến thăm, chăm sóc giáo dục con chung mà không ai có quyền ngăn cản anh thực hiện quyền này. Vì lợi ích của con chung khi cần thiết hai bên đương sự có quyền xin thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị H và anh N khai không có, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

* Án phí hôn và gia đình sơ thẩm được giảm 50% số tiền là 150.000(Một tram năm mươi nghìn) đồng. Hai bên thỏa thuận:

- Phần án phí của anh N chị H đồng ý chịu thay và được khấu trừ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0010347 ngày 20 tháng 3 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố BT. Chi cục thi hành án dân sự thành phố BT hoàn lại 150.000(Một tram năm mươi nghìn) đồng cho chị Huỳnh Thị H theo biên lai nêu trên.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***/ Nơi nhận:**

- VKSNDTP- Bến Tre (1b);
- Chi cục THADS -TP Bến Tre (1b);
- TA tỉnh Bến Tre (1b);
- UBND phường 3, Tp Bến Tre;
- Các đương sự (2b);
- Lưu HS, VP (2b).

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Huỳnh Thị Mười